

Số: 1958/2018/QĐST-LĐ

Bình Thạnh, ngày 01 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số 1491/2018/TLST-LĐ ngày 13 tháng 8 năm 2018 về “Tranh chấp hợp đồng lao động”.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án ngày 21 tháng 09 năm 2018 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm các điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Bà **Dương Ngọc H** – sinh năm 1980

Địa chỉ: Đường M, Phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn P**

Địa chỉ: Đường Q, Phường K, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Minh C, sinh năm 1966

Địa chỉ: Đường X, Phường Y, Quận Z, TP HCM.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Dương Ngọc H và công ty trách nhiệm hữu hạn P do ông Phạm Minh C là người đại diện theo pháp luật thống nhất thỏa thuận:

Công ty trách nhiệm hữu hạn P có trách nhiệm đóng tiền Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp còn thiếu (bao gồm cả phần tiền người sử dụng lao động và người lao động phải đóng) từ tháng 01/2017 đến hết tháng 03/2018 cho bà Dương Ngọc H tại cơ quan Bảo hiểm xã hội hạn chót là ngày 21/11/2018 theo mức lương của bà H là 4.550.000đ/tháng.

Sau khi chốt sổ bảo hiểm của bà Dương Ngọc H, Công ty trách nhiệm hữu hạn P có trách nhiệm trả sổ bảo hiểm cho bà H.

Về án phí:

- Án phí Lao động sơ thẩm không có giá ngạch hòa giải thành là: 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng do Công ty trách nhiệm hữu hạn P tự nguyện chịu. Nộp tại Chi cục Thi hành án quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận B.TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận B, TP.HCM
- ;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang